

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2026/HS-ST**;

Ngày: 22-01-2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Thành Nhân;

2/ Bà Bùi Thị Thu Nhi;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng – Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp tham gia phiên
tòa:* Bà Lê Phương Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng
Tháp xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2025/HSST ngày 11
tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2026/QĐXXST-
HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Cổ Quốc T, sinh ngày 11 tháng 3 năm 2007, tại tỉnh Đồng Tháp; Số
CCCD: 082207004520 cấp ngày 03/5/2022 của Cục cảnh sát quản lý hành chính
về trật tự xã hội; Giới tính: Nam; Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp:
Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học
vấn: không biết chữ; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1983 và bà Cổ Thị K
Nhưng, sinh năm 1982; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em, bị
cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/01/2026 tại Phân trại tạm giam khu vực M –
Trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh Đồng Tháp cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên
tòa.

***. Bị hại:**

- Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1955;

Nơi cư trú: Khu phố H, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957;

Nơi cư trú: Số 202, Đường Tr, khu phố M, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

***. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Võ Thị Kim Ng, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Số 22/11 Đường Ng, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

- Anh Nguyễn Anh T, sinh ngày 12/11/2009;

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Số 23/14B, Đường Đ, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 30/6/2025 và ngày 27/7/2025, trên địa bàn phường M, tỉnh Đồng Tháp, Cổ Quốc T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 30/6/2025, Cổ Quốc T rủ Nguyễn Anh T (sinh ngày 12/11/2009, nơi cư trú: Số 23/14B Đường Đ, phường M, tỉnh Đồng Tháp) cùng đi trộm tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Tú đồng ý và điều khiển xe đạp điện màu hồng chở Tân đi tìm tài sản để trộm trên các tuyến đường khu vực phường M.

Khi đến đoạn đường nhựa thuộc ấp Mỹ Phú, phường M, cả hai phát hiện xe mô tô hai bánh nhãn hiệu "Honda", loại "Wave" màu đỏ, biển số 63K8-7836 của ông Nguyễn Hoàng L (sinh năm 1955, nơi cư trú: Khu phố H, phường M, tỉnh Đồng Tháp) dựng ở lề đường, không người trông coi. Tân xuống xe đi bộ đến vị trí xe mô tô biển số 63K8-7836, dùng tay rút dây điện nguồn của xe, khởi động rồi điều khiển xe biển số 63K8-7836 chạy về hướng phường M; Tú điều khiển xe đạp điện chạy theo. Tân và Tú mang xe vừa trộm được đến vừa ve chai "Năm Tôn" bán cho bà Võ Thị Kim Ng (sinh năm 1979, nơi cư trú: Số 22/11, đường Đường Ng, phường M, tỉnh Đồng Tháp) được 1.000.000 (một triệu) đồng; cả hai chia nhau mỗi người 500.000 (năm trăm nghìn) đồng và tiêu xài hết.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 27/7/2025, Cổ Quốc T đi bộ một mình từ nhà trọ tọa lạc tại tổ 3, khu phố M, phường M, tỉnh Đồng Tháp để tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến một ngã hẻm thuộc khu phố 2, phường M, Tân phát hiện xe mô tô nhãn hiệu "Honda" loại "Citi" màu đỏ, biển số 63K6-3655 của ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1957, nơi cư trú: Số 202, đường Đường Tr, khu phố M, phường M, tỉnh Đồng Tháp), chìa khóa để sẵn trong giỏ xe, dựng trước nhà mà không có người trông coi.

Tân lấy chìa khóa trên xe, dắt xe ra chỗ vắng, khởi động và điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đến địa bàn phường M, Tân bị lực lượng Công an phát hiện, mời về trụ sở làm việc và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 866/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Đồng Tháp kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu "Honda", loại "Wave" màu đỏ, số khung RLHHC08082Y397623, số máy HC08E-0397798 tại thời điểm ngày 30/6/2025 trị giá 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm ngàn đồng).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 865/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Đồng Tháp kết luận: 01 xe mô nh​n hiệu “Honda”, loại “Citi” màu đỏ, số khung CT100F1391646, số máy CT1001391713 tại thời điểm ngày 27/7/2025 trị giá 4.433.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Cổ Quốc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cổ Quốc T từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp đã trả 01 xe mô nh​n hiệu “Honda”, loại “Wave” màu đỏ, số khung RLHHC08082Y397623, số máy HC08E-0397798 cho ông Nguyễn Hoàng L và 01 xe mô nh​n hiệu “Honda”, loại “Citi” màu đỏ, số khung CT100F1391646, số máy CT1001391713 cho ông Nguyễn Văn T

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường khác nên đề nghị không xem xét. Bà Võ Thị Kim Ng không yêu cầu hoàn trả số tiền đã đưa cho bị cáo Tân nên đề nghị không xem xét.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Cổ Quốc T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, **bị cáo, bị hại** đều không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, **bị hại ông Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Anh T, Võ Thị Kim Ng vắng mặt**. Những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và trong quá trình điều tra, những người tham gia tố tụng nêu trên đã có lời khai cụ thể, đầy đủ, rõ ràng. Xét thấy sự vắng mặt của họ

không gây khó khăn cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Cổ Quốc T đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Tân là người có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động, bị cáo muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý phạm tội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản.

Trong các ngày 30/6/2025 và ngày 27/7/2025, Cổ Quốc T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường M, tỉnh Đồng Tháp với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 9.833.000 đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Bị cáo Cổ Quốc T đã trộm cắp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên đây là tình tiết định tội theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp đã đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Cổ Quốc T về tội phạm nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Tân đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước ta bảo vệ, hành vi đó không chỉ làm thiệt hại đến tài sản của người khác, mà còn gây hoang mang làm cho nhân dân không an tâm lao động, sản xuất, gây mất trật tự xã hội. Do vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo Cổ Quốc T: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử nhận định bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên bị cáo không có nơi cư trú rõ ràng, sinh sống thường xuyên theo quy định của Luật cư trú.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tân thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại **Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Hoàng L** đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường khác nên không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Kim Ng không yêu cầu bị cáo Cổ Quốc T, đối tượng Nguyễn Anh T trả lại số tiền 1.000.000 đồng đã nhận từ việc mua bán xe trộm cắp nên không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp đã trả 02 xe mô tô cho bị hại **Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Hoàng L**. Việc xử lý vật chứng nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về các tình tiết khác: Đối với Nguyễn Anh T cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo Cổ Quốc T. Tuy nhiên, thời điểm Nguyễn Anh T thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[9] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

[10] Về án phí: Bị cáo Cổ Quốc T phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cổ Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cổ Quốc T **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cổ Quốc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại ông Nguyễn Hoàng L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại ông Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Kim Ng, anh Nguyễn Anh T vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV1 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo, người liên quan....
- Lưu hồ sơ, án văn.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Quang Minh